

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về việc cải thiện chỉ số PCI giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022; Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh về việc cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2020 – 2025, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động thu hút đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

2. Yêu cầu

- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2568/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND tỉnh. Các nhiệm vụ, giải pháp phải bảo đảm tính khả thi; phân công nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị; nhiệm vụ được giao phải rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

- Việc thực hiện kế hoạch phải được triển khai quyết liệt, đồng bộ, có sự phối hợp tốt giữa các cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và với các đơn vị, địa phương có liên quan.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO CHỦ TRÌ

| Stt | Chỉ số PCI | Lãnh đạo Sở phụ trách | Phòng chủ trì | Ghi chú |
|-----------|---|-----------------------|----------------|---------|
| I. | Chỉ số Đào tạo lao động | | | |
| 1. | Thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Kế hoạch số 135/KH-UBND | Nguyễn Văn Ba | Phòng GDTrH-TX | |

| | | | | |
|-----------|--|--------------------|---------------------------------------|--|
| | ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh | 2 | | |
| 2. | Giáo dục phổ thông tại tỉnh có chất lượng tốt | Nguyễn Văn Ba | - Phòng GDMn-TH; - Phòng GDTrH-TX. | |
| 3. | Điểm thi trung bình kỳ thi tốt nghiệp THPT (biển mới năm 2021) | Trần Thị Ngọc Châu | Phòng QLCL | |
| II | Chỉ số Tính minh bạch | Trần Thị Ngọc Châu | Các phòng thuộc Sở | |

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục cấp trung học đạt chất lượng, hiệu quả. Triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Tiếp tục tập trung, chỉ đạo rà soát, quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện cụ thể và bảo đảm yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương; bảo đảm các cơ sở giáo dục đạt mức tối thiểu về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học trên địa bàn tỉnh; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng dạy, học tại Trường Chuyên THPT Lê Quý Đôn và các trường THCS trọng điểm nhằm tạo nòng cốt đi đầu trong đổi mới GDĐT.

Tập trung quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục, gắn trách nhiệm của người đứng đầu đối với chất lượng giáo dục của từng nhà trường, đặc biệt khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

3. Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên cơ bản đủ về số lượng, có chất lượng để thực hiện Chương trình GDPT 2018 và Luật Giáo dục 2019, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên ở mỗi địa phương, cấp học. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên về phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng chuẩn theo quy định; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục đầu ngành từ cán bộ cấp Sở đến cán bộ cấp Phòng, cấp Trường nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn, chất lượng giảng dạy và chất lượng học tập của học sinh.

4. Chỉ đạo và thực hiện nghiêm việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh bảo đảm thực chất đối với từng cấp học, từ đó đưa ra các giải pháp tác động đến chất lượng dạy học có hiệu quả. Đẩy mạnh các hoạt động sinh hoạt chuyên môn các cấp học qua đó nhằm phát triển, nuôi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên, đồng thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của giáo viên trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện hiệu quả ứng dụng chuyển đổi số trong trường học, khai thác triệt để CSDL ngành và các phần mềm ứng dụng khác.

5. Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn. Duy trì và phát triển hệ thống các trường trọng điểm cấp THCS của các huyện, thị xã, thành phố nhằm tạo nguồn học sinh giỏi, học sinh được phát triển toàn diện cho các trường THPT trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố và cho Trường THPT chuyên

Lê Quý Đôn. Xây dựng phát triển Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn phù hợp với Chương trình GDPT 2018, đồng thời là trường có chất lượng trong toàn quốc.

6. Nâng cao chất lượng kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; tham mưu tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Về chỉ số tính minh bạch:

Tiếp tục việc triển khai hiệu quả Quyết định số 2139/QĐ-UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho các cơ quan hành chính cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2022.

Công bố 100% các tài liệu quy hoạch, kế hoạch, các quy trình, thủ tục...trên Trang/Cổng thông tin điện tử của Sở hoặc niêm yết tại Trụ sở cơ quan Sở nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin.

Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, chương trình quy hoạch, đề án, kế hoạch, quy chế, quyết định thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh để doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận.

Đảm bảo cung cấp thông tin mời thầu công khai, minh bạch đúng theo quy định; tăng cường công tác đấu thầu qua mạng.

Công khai đầy đủ 100% các thủ tục hành chính trên Trang/Cổng thông tin điện tử của Sở, niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện 100% thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử theo đúng quy định; ban hành văn bản hướng dẫn về dẫn quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp.

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Cập nhật thủ tục hành chính 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) lĩnh vực giáo dục.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đồng chí Lãnh đạo Sở được giao phụ trách các nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc sở chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu thành phần nhằm đạt mục tiêu của Kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về mục tiêu, điểm số của các chỉ tiêu thành phần được giao chủ trì.

2. Trưởng các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc sở quán triệt, triển khai kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phòng, đơn vị theo hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Công chức, viên chức phòng, đơn vị trực thuộc Sở, nhất là những công chức có liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ được giao tham mưu thực hiện các nhiệm vụ theo

Kế hoạch này phải thường xuyên nghiên cứu, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các giải pháp giải quyết công việc.

4. Các phòng thuộc Sở được giao chủ trì tham mưu thực hiện từng nhiệm vụ tại phụ lục theo Kế hoạch này có trách nhiệm định kỳ hàng quý báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao định kỳ 06 tháng (trước ngày 05/6 và trước ngày 05/12) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

5. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của Sở, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh định kỳ 06 tháng (**trước ngày 05/6 và trước ngày 05/12**) theo quy định.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị các phòng thuộc Sở phải kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở để thống nhất điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- PGĐ Sở;
- Các Phòng thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các h, tx, tp;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu VT, AnhBtv.

GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Châu

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NÂNG CHỈ SỐ PCI NĂM 2022
(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|-----------|--|-----------------------|---|
| 1. | Tham mưu lãnh đạo Sở xây dựng kế hoạch cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 | Văn phòng Sở | Các phòng thuộc Sở |
| 2. | Thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 - 2025” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 12/9/2019 của UBND tỉnh | Phòng GDTrH-TX | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |
| 3. | Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 | Phòng GDMN-TH | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố |
| 4. | Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên | Phòng GDTrH-TX | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |
| 5. | Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh dành cho cấp THCS; Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh dành cho cấp THCS | Phòng GDTrH-TX | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố |
| 6. | Tổ chức thi Nghiên cứu KHKT cấp tỉnh năm học 2022-2023; Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học | Phòng GDTrH-TX | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|-----|--|--|--|
| 7. | <p>Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu của Đề án dạy và học ngoại ngữ (QĐ 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung đề án và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025, Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 6/5/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu về việc triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND ngày 13/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu về việc nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ lớp 3 đến lớp 12 từ năm học 2019–2020 đến năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu</p> | <p>Phòng GDMN-TH Phòng GDTrH-TX</p> | <p>Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở</p> |
| 8. | <p>Tổ chức Các kỳ thi chọn học sinh giỏi: Thi lập đội tuyển học sinh giỏi lớp 12 của tỉnh; Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh dành cho học sinh khối 12; Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh dành cho học sinh khối 9; thi Olympic 27 tháng 4 dành cho học sinh khối 8, khối 10 và khối 11.</p> | <p>Phòng QLCL</p> | <p>Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở</p> |
| 9. | <p>Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | <p>Phòng QLCL</p> | <p>các đơn vị trực thuộc Sở</p> |
| 10. | <p>Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia cấp TH, THCS, THPT theo kế hoạch</p> | <p>Phòng QLCL/ Phòng GDMN-TH/ Phòng GDTrH-TX</p> | <p>Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở</p> |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|-----|--|-------------------------|---|
| 11. | Công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách, chương trình, quy hoạch, đề án, kế hoạch, quy chế thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh để doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận. | Các phòng thuộc Sở | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |
| 12. | Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính theo quy định của Bộ, ngành Trung ương. Cập nhật thủ tục hành chính 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) lĩnh vực giáo dục. | Văn phòng Sở | Các phòng thuộc Sở; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; |
| 13. | Thực hiện niêm yết, công khai, hướng dẫn các thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo quy định. | Phòng TCCB/Văn phòng Sở | Các phòng thuộc Sở; |
| 14. | Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT | Văn phòng Sở | Các phòng thuộc Sở; Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |
| 15. | Công bố 100% các tài liệu quy hoạch, kế hoạch, các quy trình, thủ tục.. trên cổng thông tin điện tử của Sở hoặc niêm yết tại Trụ sở cơ quan Sở nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin. | Các phòng thuộc Sở | Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị trực thuộc Sở |